DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 26 CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN NGÀNH KIẾN TRÚC
CÓ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ QUỐC TẾ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
MIỄN HỌC, MIỄN THI HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ NÂNG CAO 1 VÀ NGOẠI NGỮ NÂNG CAO 2

(Kèm theo Quyết định số:706/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 09 tháng 11 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kiến trúc Hà Nội)

STT	Họ tên		MSV	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Điểm TOIEC	Điểm IELS	Điểm TOEFL ITP	Điểm TOEFL iBT	Ngày cấp Chứng chỉ	Ngày nộp Chứng chỉ
1	Trần Nguyễn Trúc	Anh	2651015018	02-12-08	2026KTT2		7.5			27-10-25	18-09-26
2	Lương Huyền Trang	Anh	2651015008	11-02-08	2026KTT2		7.5			26-05-25	18-09-26
3	Lê Thị Thảo	Anh	2651015007	29-01-08	2026KTT1		5.5			11-04-26	19-10-26
4	Vi Hoàng	Bách	2651015022	23-01-08	2026KTT2		6.0			02-02-26	14-09-26
5	Nguyễn Mai	Chi	2651015028	04-11-08	2026KTT2		5.0			24-11-25	18-09-26
6	Nguyễn Hương	Giang	2651015040	12-04-08	2026KTT2		5.5			08-03-26	16-10-26
7	Nguyễn Ánh	Hạ	2651015045	02-04-08	2026KTT1		6.5			01-08-25	22-09-26
8	Nguyễn Trung	Hoàng	2651015054	09-03-08	2026KTT2		6.5			28-04-25	21-10-26
9	Nguyễn Trường	Hưng	2651015057	15-11-08	2026KTT1		7.0			25-11-25	15-09-26
10	Phạm Thế	Khánh	2651015116	27-06-08	2026KTT2		6.5			03-09-25	21-10-26
11	Nguyễn Nam	Khánh	2651015063	20-08-08	2026KTT1		7.0			16-08-25	22-10-26
12	Nguyễn Xuân Gia	Kiệt	2651015064	29-04-08	2026KTT2		6.5			30-11-25	18-09-26
13	Đinh Phương	Linh	2651015066	12-01-08	2026KTT2		6.0			25-08-25	16-10-26

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 26 CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN NGÀNH KIẾN TRÚC
CÓ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ QUỐC TẾ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
MIỄN HỌC, MIỄN THI HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ NÂNG CAO 1 VÀ NGOẠI NGỮ NÂNG CAO 2

(Kèm theo Quyết định số:706/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày09 tháng11năm 2026 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kiến trúc Hà Nội)

STT	Họ tên		MSV	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Điểm TOIEC	Điểm IELS	Điểm TOEFL ITP	Điểm TOEFL iBT	Ngày cấp Chứng chỉ	Ngày nộp Chứng chỉ
14	Nguyễn Đình	Lộc	2651015068	02-05-08	2026KTT2		7.0			28-03-26	25-09-26
15	Lưu Khánh	Ly	2651015070	23-04-08	2026KTT2		6.5			13-10-25	15-09-26
16	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	2651015072	14-03-26	2026KTT2		7.5			12-06-25	18-09-26
17	Nguyễn Hoàng Hải	My	2651015082	13-12-08	2026KTT2		7.5			07-04-25	18-09-26
18	Hoàng Trần Thanh	Ngân	2651015086	24-01-08	2026KTT2		8.0			31-03-25	23-10-26
19	Nguyễn Minh	Ngọc	2651015087	12-04-08	2026KTT1		6.0			24-08-26	23-10-26
20	Nguyễn Phương	Nhi	2651015088	05-06-08	2026KTT2		7.5			06-08-25	18-09-26
21	Bế Hoàng	Phong	2651015092	17-12-08	2026KTT2		7.0			12-11-25	21-10-26
22	Nguyễn Tiến	Thiếu	2651015102	22-01-08	2026KTT2		6.5			29-12-25	17-09-26

(Danh sách gồm 22 sinh viên)